

Số: 320 /QĐ-CPO-TĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu GEF- CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá,
tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu
Dự án: Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và
sinh kế bền vững vùng ĐBSCL (GEF-ICRSL)**

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi (CPO); số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban CPO;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại số TFA8261 ký ngày 12/10/2018 giữa Nước CHXHCN Việt Nam và Quỹ môi trường toàn cầu (GEF) ủy thác thông qua Ngân hàng Thế giới (WB) cho dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án vốn vay Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL;

Căn cứ các Luật của Quốc hội khóa XIII: Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 về Quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/5/2016 về việc Phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL); số 4694/QĐ-BNN-HTQT ngày 16/11/2017 về việc Phê duyệt dự án GEF-ICRSL; số 3668/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/9/2018 về việc Thành lập Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL; số 4213/QĐ-BNN-TC ngày

05/11/2019 về việc Phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện dự án; số 143/QĐ-BNN-TC ngày 09/01/2020 về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 4223/QĐ-BNN-TC ngày 26/10/2020 về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án vốn vay chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long;

Căn cứ các Quyết định của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi: Số 129/QĐ-CPO-TĐ ngày 08/4/2021 về việc phê duyệt Đề cương, dự toán, thư mời quan tâm và tiêu chí đánh giá; số 144/QĐ-CPO-TCHC ngày 14/4/2021 về việc thành lập tổ chuyên gia đấu thầu; số 231/QĐ-CPO-TĐ ngày 02/7/2021 Phê duyệt Kết quả mời quan tâm và Hồ sơ yêu cầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu, Dự án GEF-ICRSL;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 23/9/2021 giữa Ban CPO và Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Phát triển Nông thôn Bắc Bộ và Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch Thiết kế Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu, Dự án GEF-ICRSL;

Xét Tờ trình số 91/TTr-GEF-ICRSL ngày 27/9/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL v/v Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu, Dự án GEF-ICRSL;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm định chế độ, dự toán tại Báo cáo Thẩm định số 171/BC-TĐ ngày 28/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu, Dự án GEF-ICRSL với nội dung chính như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Phát triển Nông thôn Bắc Bộ và Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch Thiết kế Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

2. Giá trúng thầu: 3.493.429.000 VNĐ (Chi tiết xem phụ lục kèm theo);

(Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng./.)

3. Hình thức hợp đồng: Trọn gói;

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng;

5. Nguồn vốn: Vốn viện trợ không hoàn lại của GEF (tại Quyết định số 4223/QĐ-BNN-TC ngày 26/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL chủ trì phối hợp phòng Tài chính, kế toán tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Nhà tài trợ.

Điều 3. Trưởng phòng các Phòng; Giám đốc Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL, Nhà thầu trúng thầu tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Tài chính (đề b/c);
- Kho bạc Nhà nước (nơi giao dịch);
- Lưu: VT, TĐ (NTTM. 05b).

**TRƯỞNG BAN**
Phạm Đình Văn





Phụ lục: Giá trúng thầu
Gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-10: Vùng bán đảo - Xác định, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu
Dự án: Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững vùng ĐBSCL (GEF-ICRSL)

(Kèm theo Quyết định số 320 /QĐ-CPO-TĐ ngày 30 /9/2021 của Trưởng ban Ban CPO)

| STT | Nội dung chi phí | Tổng chi phí (VND) |
|-----|-------------------------------------|----------------------|
| 1 | Chi phí lương chuyên gia | 2.751.645.000 |
| 2 | Chi phí hoàn trả | 424.200.000 |
| 3 | Thuế giá trị gia tăng (10% x (1+2)) | 317.584.500 |
| 4 | Tổng giá trị (1+2+3) | 3.493.429.500 |
| 5 | Tổng giá trị (Làm tròn) | 3.493.429.000 |

(Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng./.)

Ghi chú: Giá trị trên đã bao gồm thuế và các loại phí./.

